TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠNH PHÚ** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2022/HS-ST
Ngày: 27- 4 -2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠNH PHÚ – TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Cẩm Nhung
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Lê Văn Tài
2. Ông Lê Mộng Linh

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Khánh Nguyên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Xem – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thạnh Phú xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 12/2022/TLST-HS ngày 28 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2022/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Lê Trung P, sinh ngày: 24/12/1995, tên gọi khác: H; nơi sinh: tại tỉnh Bến Tre; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: 242/4 ấp G, xã Đ, huyện T, tỉnh B; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ học vấn: lớp 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn T (sống) và bà Lê Thị T (sống); chung sống như vợ chồng với Nguyễn Thị Huỳnh N (quê quán L, không rõ địa chỉ cụ thể) và có 01 con chung sinh năm 2018, hiện không còn sống chung.

Tiền án: không.

Tiền sự: có 02 tiền sự, cụ thể:

+ Ngày 26/3/2020 bị Trưởng Công an xã An Điền, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre ra Quyết định số 07/QĐ-XPVPHC xử phạt vi phạm hành chính 750.000 đồng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy", chưa nộp phạt.

+ Ngày 01/6/2020, bị Trưởng Công an xã Mỹ An, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre ra Quyết định số 33/QĐ – XPVPHC xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.000.000 đồng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy", chưa thực hiện nộp phạt.

Nhân thân: Ngày 21/01/2016, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã An Điền, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre xử phạt vi phạm hành chính 2.500.000 đồng về hành vi "Có lời nói, hành động đe dọa, lăng mạ, xúc phạm danh dự, nhân phẩm người thi hành công vụ", nộp phạt ngày 28/3/2017. Ngày 11/11/2016, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã An Điền, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre xử phạt vi phạm hành chính 3.000.000 đồng về hành vi "Xâm hại sức khỏe người khác", chưa nộp phạt, hết thời hiệu thi hành.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại tòa.

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo: Ông Lê Văn T, sinh năm: 1971; địa chỉ: 242/4 ấp G, xã Đ, huyện T, tỉnh B (có đơn xin xét xử vắng mặt);

- *Người bào chữa cho bị cáo Lê Trung P*: Ông Trần Nhật Long H – Văn phòng Luật sư H thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Bến Tre (có mặt).

- *Bị hại*: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm: 1966; nơi cư trú: 68/4 ấp G, xã Đ, huyện T, tỉnh B (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- *Người làm chứng:*

+ Chị Hồ Thị Bích V, sinh năm: 1988; nơi cư trú: 68/4 ấp G, xã Đ, huyện T, tỉnh B (vắng mặt).

+ Bà Lê Thị N, sinh năm: 1949; nơi cư trú: ấp G, xã Đ, huyện T, tỉnh B (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Lê Trung P là đối tượng nghiện ma túy, khoảng 00 giờ ngày 04/6/2021, P đang ở chòi giữ tôm của mình tại ấp G, xã Đ, huyện T, tỉnh B thì nghe có tiếng nhiều người phía bên ngoài kêu tên vợ và tên con của mình làm P không ngủ được nên lấy dầu hỏa rót vào đầy một vỏ chai nước ngọt, một vỏ chai bia. Sau đó, P lấy một con dao bằng kim loại, một cái quẹt gas màu xanh cùng hai vỏ chai đầy dầu hỏa đi ra ngoài tìm kiếm người đã kêu tên vợ và con của P. Khi đến nhà bà Lê Thị N, P đứng bên ngoài kêu không ai trả lời nên tạt dầu hỏa vào vách lá nhà sau, dùng quẹt gas bật lửa đốt, thấy lửa cháy, P kêu người trong nhà ra dập lửa nên gây thiệt hại không đáng kể. Khoảng 02 giờ cùng ngày, Lê Trung P đi sang nhà ông Nguyễn Văn T (gần nhà bà N), lúc này bên trong nhà ông Tiến đèn còn sáng, chị Hồ Bích V (là con dâu của ông T) đang khuấy sữa cho con uống, P đứng ở thềm nhà nhìn vào thấy chị V và hỏi "Có ai đi vào trong nhà không?", chị V trả lời "Không có". Nghe tiếng của P, ông T hỏi "Mày làm gì mà đi vòng vòng nhà của tao vậy", P không trả lời mà đi lại nơi chiếc xe mô tô hai bánh biển kiểm soát 60X6 - 1069 đang để ở thềm nhà (mái hiên) dùng dao cắt đứt ống dẫn xăng làm cho xăng chảy ra và dùng quẹt gas bật lửa châm vào vị trí xăng đổ ra đốt cháy xe. Ông T nhìn thấy lửa bốc cháy lên từ nơi chiếc xe mô tô thì lên tiếng hỏi: "Mày làm gì vậy P", lúc này P bỏ đi về chòi của mình, ông T và mọi người trong gia đình nhanh chóng dập được lửa nên xe mô tô hai bánh biển kiểm soát 60X6 - 1069 bị cháy hư hỏng một phần.

Vật chứng thu giữ được gồm: 01 con dao bằng kim loại, có tổng chiều dài là 23 cm; phần cán dao bằng nhựa màu đen có chiều dài là 11,5 cm; phần lưỡi dao bằng kim loại có chiều dài là 11,5 cm, lưỡi dao có một bề sắc, trên lưỡi dao có dòng chữ "marko"; 01 quẹt gas màu xanh dương, kích thước 03cm x 08 cm; trên quẹt gas có dòng chữ "PINGUO", quẹt gas đang trong tình trạng sử dụng được, bật ra lửa; 01 chiếc xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Honda, biển kiểm soát 60X6 - 1069, số máy 0649372, số khung 509432, xe trong tình trạng bị cháy hư hỏng.

Qua điều tra xác định xe mô tô hai bánh biển kiểm soát 60X6 – 1069 do chị Bùi Thị Thu T là em dâu của bị hại Nguyễn Văn T đứng tên Giấy đăng ký sở hữu xe. Tuy nhiên chị T xác định đã bán xe cho ông T tuy nhiên cả hai chưa làm thủ tục chuyển quyền sang tên; nay chị không cón quyền đối với chiếc xe mô tô này; ông T vẫn là chủ sở hữu hợp pháp, chị không có yêu cầu gì trong vụ án này. Do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre đã trao trả xe cho ông Nguyễn Văn T.

Ngày 07/6/2021, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng Hình sự huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre xác định giá trị bị thiệt hại của xe mô tô hai bánh biển số 60X6 - 1069 là 2.700.000 đồng.

Tại bản Kết luận pháp y về tâm thần số 578/KL- VPYTW ngày 17/11/2021 của Viện pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa xác định tình trạnh bệnh lý của Lê Trung P như sau:

"- Về y học:

+ Trước, trong, sau khi gây án: Đương sự bị Rối loạn loạn thần do sử dụng chất kích thích (F15.5- IDC. 10).

+ Hiện nay: Tâm thần ổn định.

- Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi:

+ Tại thời điểm gây án: Đương sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

+ Hiện nay: Đương sự đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi."

Trong quá trình điều tra, Lê Trung P đã khai nhận hành vi phạm tội, phù hợp với: Biên bản khám nghiệm hiện trường, Biên bản xem xét tài sản bị thiệt hại Biên bản định giá tài sản; Kết luận định giá tài sản và lời khai của bị hại, người làm chứng. Ông Nguyễn Văn T yêu cầu Lê Trung P tự thỏa thuận bồi thường giá trị thiệt hại là 5.400.000 đồng.

Về trách nhiệm hình sự: theo nội dung Đơn xin xét xử vắng mặt đề ngày 19/4/2022 bị hại ông Nguyễn Văn T có yêu cầu xem xét được hưởng mức án nhẹ nhất theo quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra bị hại Nguyễn Văn T có yêu cầu Lê Trung P phải bồi chi phí sửa chữa xe mô tô biển kiểm soát 60X – 1069 là 5.400.000 đồng, bị cáo đồng ý. Tuy nhiên theo nội dung Đơn xin xét xử vắng mặt đề ngày 19/4/2022 ông T trình bày: bị cáo đã khắc phục toàn bộ thiệt hại bằng việc đã thực hiện việc sửa chữa xe mô tô biển kiểm soát 60X – 1069 cho ông T xong nên nay ông T không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm bất kỳ chi phí nào khác.

Tại Bản Cáo trạng số 13/CT-VKS, ngày 23-02-2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Phú đã truy tố bị cáo Lê Trung P về "Tội hủy hoại tài sản" theo quy định tại điểm d, khoản 2 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: giữ nguyên quan điểm cáo trạng đã truy tố và đề nghị áp dụng điểm d, khoản 2 Điều 178; điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54, Điền 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lê Trung P từ 06 tháng tù đến 01 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Về trách nhiệm dân sự: đề nghị áp dụng các Điều 46, 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 13, 584, 585, 586, 590 của Bộ luật Dân sự ghi nhận việc bị cáo đã khắc phục bồi thường thiệt hại cho bị hại xong và bị hại không có yêu cầu bồi thường thêm các chi phí gì khác.

Về xử lý vật chứng: đề nghị áp dụng các Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 con dao bằng kim loại, có tổng chiều dài là 23 cm; phần cán dao bằng nhựa màu đen có chiều dài là 11,5 cm; phần lưỡi dao bằng kim loại có chiều dài là 11,5 cm, lưỡi dao có một bề sắc, trên lưỡi dao có dòng chữ "marko"; 01 quẹt gas màu xanh dương, kích thước 03cm x 08 cm; trên quẹt gas có dòng chữ "PINGUO", quẹt gas đang trong tình trạng sử dụng được, bật ra lửa.

Đối với hành vi của Lê Trung P đã đốt vách nhà bằng lá nhà của bà Lê Thị N nhưng gây thiệt hại nhỏ, không đáng kể, bà N có đơn từ chối giám định thiệt hại về tài sản và không yêu cầu P bồi thường nên kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Lê Trung P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện giống như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo; thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Tuy nhiên do bị cáo bị ảo giác vì trước đó có sử dụng ma túy dẫn đến bực tức, nóng giận rồi thực hiện hành vi đốt xe của bị hại. Bị cáo rất ăn năn, hối hận nên đề nghị được xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Tại Đơn xin xét xử vắng mặt của người đại diện hợp pháp của bị cáo – ông Lê Văn T trình bày: Ông hoàn toàn thống nhất các hoạt động tiến hành tố tụng, trình tự tiến hành tố tụng của cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Tòa án; quá trình tiến hành tố tụng vẫn đảm bảo quyền lợi của bị cáo, ông không thắc mắc hay khiếu nại vấn đề gì.

Người bào chữa cho bị cáo Lê Trung P – ông Trần Nhật Long H trình bày: thống nhất với tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Phú đã truy tố, các điều luật, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo; đề nghị cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là 06 tháng tù.

Bị cáo Lê Trung P nói lời sau cùng: xin xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thạnh Phú, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Phú, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng: Tại phiên tòa, bị cáo Lê Trung P thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo; lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 02 giờ 00 phút, ngày 04/6/2021 Lê Trung P đã có hành vi dùng dao cắt ống dẫn xăng cho xăng chảy ra từ xe mô tô hai bánh biển kiểm soát 60X6 – 1069 là tài sản thuộc sở hữu của bị hại Nguyễn Văn T; khi thấy xăng chảy ra bị cáo P dùng bật lửa (quẹt gas) châm vào vị trí xăng chảy ra nhằm mục đích đốt xe của bị hại. Trị giá tài sản bị thiệt hại là 2.700.000 đồng.

[3] Về năng lực trách nhiệm hình sự: Bản thân bị cáo Lê Trung P là người đã thành niên, có đủ mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi nhưng do hậu quả từ việc sử dụng chất kích thích (ma túy) trong thời gian dài như bị cáo khai nhận tại phiên tòa bị cáo đã sử dụng ma túy liên tục mỗi ngày trong khoảng thời gian 01 tháng cho đến ngày thực hiện hành vi phạm tội, có ngày sử dụng nhiều lần dẫn đến việc bị cáo mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi khi thực hiện hành phạm tội vào ngày 04/6/2021.

Điều 13 Bộ luật Hình sự quy định: "*Người phạm tội trong tình trạng mất khả năng nhận thức hoặc khả năng điều khiển hành vi của mình do dùng rượu, bia hoặc chất kích thích mạnh khác thì vẫn phải chịu trách nhiệm hình sự.*"

Do đó chính bị cáo đã đưa mình vào tình trạng phạm tội và căn cứ vào Kết luận số 578/KL- VPYTW ngày 17/11/2021 của Viện pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa đã xác định hiện nay tâm thần của bị cáo đã ổn định; đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi nên Lê Trung P không thuộc trường hợp phải bắt buộc chữa bệnh theo quy định tại Điều 49 Bộ luật Hình sự và phải chịu trách nhiệm hình sự do chính hành vi phạm tội của mình đã gây ra.

Vì vậy bản Cáo trạng số 13/CT-VKS, ngày 23-02-2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Phú truy tố bị cáo Lê Trung P về "Tội hủy hoại tài sản" theo quy định điểm d, khoản 2 Điều 178 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Điều 178 Bộ luật Hình sự quy định:

"*1. Người nào hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng……,thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.*

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

...

d) Dùng chất nguy hiểm về cháy, nổ hoặc thủ đoạn nguy hiểm khác.

…"

[5] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo Lê Trung P là hết sức nguy hiểm cho xã hội bởi khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã dùng chất nguy hiểm dễ cháy có khả năng gây nguy hại lớn, cụ thể là cắt ống dẫn (xăng) trong xe mô tô rồi bật lửa đốt xe có khả năng dẫn đến hậu quả lớn nếu như không được chữa cháy kịp thời. Khi thực hiện hành vi hủy hoại tài sản bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân, thể hiện sự xem thường pháp luật của Nhà nước.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã khắc phục toàn bộ thiệt hại cho bị hại; bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, bị hại có yêu cầu giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[8] Về áp dụng hình phạt đối với bị cáo: Căn cứ vào tính chất, mức độ hậu quả do hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy,tuy bị cáo P không có tiền án nhưng có nhân thân xấu có nhiều lần bị xử phạt vi phạm hành chính; hiện còn có 02 tiền sự về hành vi sử dụng trái phép và cũng chính từ việc sử dụng trái phép chất ma túy dẫn đến con đường phạm tội của bị cáo, điều này cho thấy bị cáo xem thường pháp luật, chưa biết tu sửa bản thân. Vì vậy cần thiết phải áp dụng một hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ sức giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho cộng đồng.

Tuy nhiên khi lượng hình cho bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo có 03 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định của khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, mặt khác bị cáo còn nhiều tình tiết tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên đủ căn cứ áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là phù hợp nhưng vẫn đảm bảo tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra.

Người bào chữa cho bị cáo đề nghị cho bị cáo được hưởng mức án 06 tháng tù là mức khởi điểm khi đề nghị hình phạt cho bị cáo của Đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử thấy rằng việc áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự khi lượng hình cho bị cáo là đã có cân nhắc, khoan hồng cho bị cáo bởi bị cáo phạm tội ở khoản 2 Điều 178 Bộ luật Hình sự thuộc loại tội phạm nghiêm trọng. Mặt khác mức án 06 tháng tù như đề nghị của người bào chữa là chưa tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm đối với hành vi dùng xăng – chất dễ cháy, có khả

năng gây nguy hại lớn khi bị cáo đốt xe mô tô của bị hại nếu như không được phát hiện và dập lửa kịp thời, đồng thời chưa đảm bảo tính nghiêm minh và răn đe của pháp luật nên không chấp nhận đề nghị này của người bào chữa.

[8] Về trách nhiệm dân sự: bị cáo đã khắc phục hậu quả, bồi thường thiệt hại xong cho bị hại, bị hại không có yêu cầu gì khác nên cần ghi nhận.

[9] Về xử lý vật chứng: cần áp dụng các Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để tuyên tịch thu tiêu hủy các vật chứng gồm: 01 con dao bằng kim loại, có tổng chiều dài là 23 cm; phần cán dao bằng nhựa màu đen có chiều dài là 11,5 cm; phần lưỡi dao bằng kim loại có chiều dài là 11,5 cm, lưỡi dao có một bề sắc, trên lưỡi dao có dòng chữ "marko"; 01 quẹt gas màu xanh dương, kích thước 03cm x 08 cm; trên quẹt gas có dòng chữ "PINGUO", quẹt gas đang trong tình trạng sử dụng được, bật ra lửa là phù hợp.

[10] Đối với hành vi của Lê Trung P đã đốt vách bằng lá nhà của bà Lê Thị N nhưng gây thiệt hại nhỏ, không đáng kể, bà N có đơn từ chối giám định thiệt hại về tài sản và không yêu cầu P bồi thường nên không xem xét trách nhiệm hình sự của P, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật.

[11] Về án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo phải nộp theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí của Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Trung P phạm tội "Hủy hoại tài sản",

Áp dụng: điểm d, khoản 2 Điều 178; điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54, Điều 38 của Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Lê Trung P 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: ghi nhận bị cáo đã khắc phục hậu quả, bồi thường thiệt hại xong cho bị hại, bị hại không có yêu cầu gì khác nên không xem xét giải quyết.

3. Về xử lý vật chứng: áp dụng các Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy các vật chứng gồm: 01 con dao bằng kim loại, có tổng chiều dài là 23 cm; phần cán dao bằng nhựa màu đen có chiều dài là 11,5 cm; phần lưỡi dao bằng kim loại có chiều dài là 11,5 cm, lưỡi dao có một bề sắc, trên lưỡi dao có dòng chữ "marko"; 01 quẹt gas màu xanh dương, kích thước 03cm x 08 cm; trên quẹt gas có dòng chữ "PINGUO", quẹt gas đang trong tình trạng sử dụng được, bật ra lửa.

Các vật chứng hiện đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Thạnh Phú theo Quyết định chuyển vật chứng số 12/QĐ-VKS ngày 23 tháng 02 năm 2022 và Biên bản giao nhận vật chứng ngày 27 tháng 4 năm 2022.

4. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 tháng 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí của Tòa án buộc bị cáo Lê Trung P phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo; người bào chữa có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày tính từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị cáo, bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của bị cáo;
- Người bào chữa;
- Bị hại;.
- VKSND huyện Thạnh Phú;
- VKSND tỉnh Bến Tre;
- Công an huyện Thạnh Phú;
- Chi cục THADS huyện Thạnh Phú;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Phan Cẩm Nhung